| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 134 /2019/HS-ST
Ngày: 29 - 8 -2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Thành Viên

Bà Lê Thị Thanh Hồng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường V, sinh năm 1975, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: đường N, Phường K, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Mai Thị Thu L; Có vợ tên Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1966 và 02 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011; tiền sự: không; tiền án: Ngày 14/8/2007, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 01 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (Bản án số 212/2007/HSST). Nhân thân: Ngày 26/12/2001, Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Bị cáo tại ngoại; (Vắng mặt).

Bị hại: Chị Trần Thị Mai N, sinh năm 1997; trú tại: ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; tạm trú: Đường I, Phường D, quận G, TP. HCM; (Vắng mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Trần Xuân T, sinh năm 1988; trú tại: ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; (Vắng mặt).

2. Ông Lang Chí T, sinh năm 2000; trú tại: đường C, khu phố E, phường L, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h ngày 07.01.2019, Nguyễn Trường V sau khi bán hàng xong dọn hàng đi về đến trước nhà số 679/5/64 Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp phát hiện chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 72G1 – 20317 của chị Trần Thị Mai N dựng trước nhà nhưng không có người trông coi nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt. V đẩy chiếc xe trên về nhà cất giấu. Đến khoảng 02h cùng ngày V mang chiếc xe trên đến tiệm cầm đồ Vân Trường, địa chỉ 06 đường số 8, phường 11, quận Gò Vấp cầm cho anh Lang Chí T được 2.500.000đồng và trả nợ cho đối tượng tên Mập (không rõ lai lịch). Riêng chị N khi phát hiện mất xe đã đến Công an phường 11 trình báo.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra mời Nguyễn Trường V đến làm việc, tại đây Nguyễn Trường V đã thừa nhận hành vi phạm tội và xác định địa điểm gây án, nơi cầm xe, Công an đã thu hồi được chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 72G1 – 203.17.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy biển số 72G1 – 20317, có số máy 009213, số khung 009203. Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 18/KL ngày 14.01.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự, Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: ước tính giá trị xe máy Sirius, số khung RLCS5C6H0DY-009203, số máy 5C6H-009213, do Công ty Motor Yamaha Việt Nam sản xuất đã qua sử dụng trị giá 7.167.000đồng. Qua xác minh chiếc xe trên do ông Trần Xuân T đứng tên chủ quyền, ông T là anh ruột của bà Trần Thị Mai N, ông T giao chiếc xe trên cho bà N làm phương tiện đi lại thì bị mất trộm. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà N.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng V cầm xe cho ông Lang Chí T, V đã tiêu xài cá nhân hết, Cơ quan điều tra không thu hồi được, ông T yêu cầu V phải trả lại số tiền trên, hiện tại V chưa khắc phục.

Đối với Lang Chí T, khi cầm cố xe không biết xe trên do phạm tội mà có, tuy nhiên khi cầm xe không chính chủ nên Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính.

Tại bản cáo trạng số 103/CTr-VKS, ngày 29/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Trường V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Bị cáo Nguyễn Trường V đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa chỉ Phường K, quận Gò Vấp, TP. HCM, nhưng bị cáo đã không chấp hành quy định, không có mặt tại địa phương. Ngày 02/7/2019, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp có văn bản đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp tiến hành truy nã đối với bị cáo, và đến ngày 22/7/2019, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã ra quyết định tạm đình chỉ vụ án. Ngày 12/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp có văn bản trả lời cho Tòa án nhân dân quận Gò Vấp về kết quả truy nã, theo đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp thông báo đã ra Quyết định truy nã số 11 ngày 08/7/2019 đối với Nguyễn Trường V nhưng đến nay chưa bắt được đối tượng. Do vậy, đến ngày 12/8/2019, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp ra Quyết định phục hồi vụ án, đồng thời có Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định. Mặc dù bị cáo Nguyễn Trường V vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Trường V là hoàn toàn có cơ sở.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường V 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Buộc bị cáo bồi thường cho ông Lang Chí T số tiền 2.500.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Trường V bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa chỉ Phường K, quận Gò Vấp, TP. HCM (theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 20/LCCT-VKS ngày 23/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp).

Ngày 12/8/2019, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp nhận được biên bản xác minh đối tượng Nguyễn Trường V do Công an Phường K, quận Gò Vấp, TP. HCM xác nhận: hiện nay Nguyễn Trường V không còn thực tế cư trú tại địa phương, không rõ địa chỉ nơi ở mới. Vì vậy, ngày 02/7/2019, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Gò Vấp xác minh, làm rõ Nguyễn Trường V

hiện nay đang ở đâu và có biện pháp truy bắt Nguyễn Trường V theo quy định. Đến ngày 22/7/2019, do hết thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án nên Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã ra quyết định tạm đình chỉ vụ án theo quy định tại Điều 281 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Ngày 12/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp có văn bản trả lời cho Tòa án nhân dân quận Gò Vấp: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp thông báo đã ra Quyết định truy nã số 11 ngày 08/7/2019 đối với Nguyễn Trường V nhưng đến nay chưa bắt được đối tượng. Do vậy, đến ngày 12/8/2019, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp ra Quyết định phục hồi vụ án, đồng thời ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Trường V đã có lời khai đầy đủ tại giai đoạn điều tra, việc bị cáo vắng mặt tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Trường V.

Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Mặc dù bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, nhưng theo lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Trường V đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Xét nhân thân bị cáo đã bị xử lý về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật và lần phạm tội này là tái phạm, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017, quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho việc xét xử. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Trường V có thái độ khai báo thành khẩn, nhưng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo bỏ trốn khỏi nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo nhưng đến nay vẫn chưa bắt giữ được bị cáo. Do đó, không có cơ sở để áp dụng tình tiết giảm nhẹ là "có thái độ ăn năn hối cải" cho bị cáo, nhưng với lời khai rõ ràng của bị cáo trong quá trình điều tra nên nghĩ cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo" theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (nhưng ở mức độ hạn chế). Xem xét thêm tình tiết gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại bà Trần Thị Mai N vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bà N đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng Vũ cầm xe cho ông Lang Chí T, V đã tiêu xài cá nhân hết. Tại phiên tòa hôm nay ông Lang Chí T vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện ông T yêu cầu bị cáo V phải trả lại số tiền trên Hội đồng xét xử xét thấy đây là yêu cầu không trái pháp luật nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe máy biển số 72G1 – 20317, có số máy 009213, số khung 009203. Qua xác minh chiếc xe trên do ông Trần Xuân T đứng tên chủ quyền, ông T là anh ruột của bà Trần Thị Mai N, ông T giao chiếc xe trên cho bà N làm phương tiện đi lại thì bị mất trộm. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà N. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản đó là đúng quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường V phạm tội "Trộm cắp Tài sản";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017; điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường V 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

Buộc bị cáo Nguyễn Trường V có trách nhiệm bồi thường cho ông Lang Chí T số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật , nếu bị cáo Nguyễn Trường Vũ không bồi thường số tiền nêu trên cho ông Lang Chí Tài thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Việc thi hành án được thực hiện tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận:***
- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người CQLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Hoàng Ngọc Hải**